

Số: 39/2022/QĐST-HNGĐ

VB, ngày 28 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 87/2022/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Văn H; nơi cư trú: Thôn A, xã HB, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Chị Trịnh Thị S ; nơi cư trú: Thôn A, xã HB, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị S thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị S được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị S thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị S có 02 con chung là Nguyễn Văn L, sinh ngày 15-6-1993 và Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 05-6-2002, hiện nay đều đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị S thỏa thuận: AnhH nhận chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận sự thỏa thuận của anh Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị S .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị S có 02 con chung là Nguyễn Văn L, sinh ngày 15-6-1993 và Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 05-6-2002, hiện nay đều đã trưởng thành, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Trịnh Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H nhận chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm. AnhH đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB, theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002284 ngày 03-6-2022. AnhH đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thiH nh theo quy định tại Điều 2 Luật ThiH nh án dân sự thì người được thiH nh án dân sự, người phải thiH nh án dân sự có quyền thỏa thuận thiH nh án, quyền yêu cầu thiH nh án, tự nguyện thiH nh án hoặc bị cưỡng chế thiH nh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật ThiH nh án dân sự, thời hiệu thiH nh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật ThiH nh án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã HB, huyện VB  
thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thương Huyền**